

Số: 310 /TB-ĐHV

Nghệ An, ngày 02 tháng 12 năm 2016

THÔNG BÁO

Về việc Quy định công tác quản lý và các khoản đóng góp đối với học viên, sinh viên học Giáo dục quốc phòng - An ninh năm học 2016-2017

Kính gửi:

- Trung tâm Giáo dục quốc phòng - An ninh Vinh;
- Thủ trưởng các đơn vị liên quan.

Căn cứ Thông tư liên tịch số 123/2015/TTLT-BQP-BGDDT-BLĐTBXH ngày 05/11/2015 của liên Bộ: Quốc phòng, Giáo dục và Đào tạo, Lao động Thương binh và Xã hội quy định tổ chức hoạt động của Trung tâm Giáo dục quốc phòng - An ninh (GDQP-AN), liên kết giáo GDQP-AN của các trường cao đẳng, cơ sở giáo dục đại học;

Căn cứ Quyết định số 07/2003/QĐ-TTg ngày 09/01/2003 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trung tâm GDQP-AN Vinh;

Căn cứ Quyết định số 161/QĐ-TTg ngày 30/01/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt quy hoạch hệ thống trung tâm GDQP-AN giai đoạn 2015-2020 và những năm tiếp theo;

Căn cứ Thông tư số 31/2012/TT-BGDDT ngày 12/9/2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Chương trình GDQP-AN áp dụng cho sinh viên không chuyên ngành GDQP-AN trình độ đại học, cao đẳng loại hình đào tạo chính quy;

Thực hiện Thông báo số 2479/TB-ĐHV của Hiệu trưởng Trường Đại học Vinh quy định định mức học phí đào tạo đại học chính quy năm học 2016-2017 đối với sinh viên của Trường Đại học Vinh; Kết luận của Hội đồng tuyển sinh, Hội đồng chính sách Trường Đại học Vinh về xét tuyển, tuyển sinh năm 2016 và các khoản đóng góp, quản lý đào tạo đối với sinh viên chính quy học GDQP-AN năm học 2015-2016;

Căn cứ Kế hoạch đào tạo năm học 2016-2017 của Trường Đại học Vinh;

Trường Đại học Vinh thông báo quy định về công tác quản lý và các khoản đóng góp đối với học viên, sinh viên học GDQP-AN từ năm học 2016 - 2017 như sau:

I. VIỆC QUẢN LÝ ĐÀO TẠO, HỖ TRỢ HỌC VIÊN, SINH VIÊN

1. Chương trình học

1.1. Chương trình GDQP-AN dành cho sinh viên không chuyên ngành GDQP-AN gồm 03 học phần, thời lượng 08 tín chỉ, bao gồm;

- Học phần 1 (3 tín chỉ lý thuyết): Đường lối quân sự;
- Học phần 2 (2 tín chỉ lý thuyết): Công tác quốc phòng - An ninh;
- Học phần 3 (1 tín chỉ lý thuyết, 2 tín chỉ thực hành): Quân sự chung và chiến thuật, kỹ thuật bắn súng.

1.2. Thời gian tổ chức khoá học: Từ 04 tuần đến 06 tuần;

1.3. Địa điểm học tập: Trung tâm GDQP-AN Vinh, xã Nghi Ân, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

2. Việc quản lý, bố trí ăn, ở, cấp phát quân trang, quân phục

2.1. Công tác quản lý

Công tác tổ chức, quản lý học viên, sinh viên từ khi nhập học đến khi kết thúc khóa học do Trung tâm GDQP-AN Vinh chịu trách nhiệm và trực tiếp phụ trách.

2.2. Việc bố trí ở cho học viên, sinh viên

Tất cả các đối tượng học viên, sinh viên học GDQP-AN đều ở tập trung tại ký túc xá thuộc Trung tâm GDQP-AN Vinh quản lý.

Để đảm bảo công tác phòng cháy, an toàn lưới điện và đảm bảo vệ sinh môi trường, nhà trường cấm tuyệt đối học viên, sinh viên đun nấu tại ký túc xá dưới mọi hình thức. Tại các ký túc xá đã có nhà gửi xe, học viên, sinh viên tuyệt đối không được đưa phương tiện xe đạp, xe máy vào khu vực nội trú.

Ngoài việc thực hiện nghiêm túc Nội quy Trung tâm GDQP-AN Vinh, Nội quy nội trú, học viên, sinh viên học GDQP-AN phải chấp hành đầy đủ các quy định về giờ giấc, điều lệnh, tác phong, nền nếp sinh hoạt, học tập, các chế độ trong ngày... theo quy định về công tác quản lý rèn luyện học viên, sinh viên học GDQP-AN tại Trung tâm GDQP-AN Vinh.

2.3. Việc tổ chức ăn cho học viên, sinh viên

Nhà trường tổ chức ăn tập trung cho tất cả học viên, sinh viên học GDQP-AN tại Nhà ăn theo chế độ quốc phòng an ninh chung: mỗi ngày ăn 03 bữa; mức ăn: 47.000 đồng/người/ngày (buổi sáng 10.000 đồng, buổi trưa 18.500 đồng, buổi chiều: 18.500 đồng). Thực đơn, định lượng hằng ngày được công bố công khai tại Nhà ăn.

Trước khi vào Nhà ăn, học viên, sinh viên phải tập hợp đi thành đội ngũ theo đại đội và vào ngồi ngay ngắn theo từng vị trí đã được quy định. Đại đội phó có trách nhiệm sắp xếp chỗ ngồi cho từng trung đội, điểm danh và báo số lượng cho nhân viên Nhà ăn. Học viên, sinh viên mặc quần áo chỉnh tề, giữ trật tự khi ăn; tuyệt đối không mặc quần đùi, áo không có ống tay, đi lại lộn xộn trong giờ ăn.

Giờ ăn thực hiện theo giờ mùa hè và giờ mùa đông do Trung tâm GDQP-AN Vinh quy định. Học viên, sinh viên đến ăn phải đúng giờ; nếu đi ăn trước hay sau giờ quy định phải được chỉ huy đồng ý và phải báo trước với Nhà ăn. Học viên, sinh viên tự ý đến chậm giờ ăn quá 05 phút; không tập hợp theo biên chế đại đội sẽ không được bố trí ăn theo suất đặt và phải tự thanh toán tiền ăn.

Nếu có lý do chính đáng, học viên, sinh viên được quyền cắt cơm. Việc cắt cơm phải được sự đồng ý của Trung tâm GDQP-AN Vinh (thông qua việc ký vào phiếu báo cắt cơm) trước 16h30' của ngày trước ngày cắt cơm. Sinh viên cắt cơm được hoàn trả lại tiền ăn vào cuối đợt học. Các trường hợp vắng ăn khác không được hoàn lại tiền vì kinh phí vẫn phải quyết toán cho Nhà ăn theo số lượng Nhà trường đã báo từ 17h00' ngày hôm trước và Nhà ăn đã chuẩn bị suất ăn. Trường hợp đau ốm phải báo trước bữa ăn tối thiểu 3 giờ đồng hồ để được phục vụ cháo.

2.4. Việc cấp phát quân trang, quân phục

Nhà trường tổ chức thu kinh phí để mua sắm tập trung và cấp phát quân trang, quân phục cho tất cả các đối tượng học GDQP-AN. Danh mục quân trang, quân phục trang bị cho sinh viên học GDQP-AN như sau:

TT	Danh mục	ĐVT	Định mức trang bị		Định mức khẩu hao		Ghi chú
			Theo phòng ở	Theo cá nhân	Đợt 4 tuần	Đợt 6 tuần	
1.	Quân phục K03	Bộ		02	6	4	
2.	Áo bông	Cái		01	20	16	Cấp vào mùa đông
3.	Dây lưng	Cái		01	10	8	
4.	Dây lưng dệt	Cái		01	-	-	Cấp SVCQ, VB2
5.	Mũ tai bèo	Cái		01	5	4	
6.	Mũ cứng	Cái		01	-	-	Cấp SVCQ, VB2
7.	Giày vải cao cổ	Đôi		01	5	4	
8.	Ba lô	Cái		01	10	8	
9.	Vỏ chăn	Cái		01	6	4	
10.	Màn tuyn	Cái		01	10	8	
11.	Chiếu nhựa	Cái		01	6	4	
12.	Gối	Cái		01	6	4	
13.	Ruột chăn bông	Cái		01	20	16	Cấp vào mùa đông
14.	Chậu giặt Inox	Cái	02		10	8	
15.	Xô nhựa	Cái	02		10	8	
16.	Giá để giày dép	Cái	02		30	24	
17.	Chổi quét nhà	Cái	01		3	2	
18.	Chổi cọ vệ sinh	Cái	01		10	8	
19.	Xô rác vệ sinh	Cái	01		10	8	

Học viên, sinh viên phải có trách nhiệm bảo vệ tài sản của công, giữ gìn và bảo quản tốt quân trang, quân phục, các trang thiết bị khác nhằm đảm bảo phục vụ việc

học tập lâu dài cho các khóa tiếp theo. Học viên, sinh viên không viết vẽ hoặc đánh dấu lên quân trang, quân phục. Nếu để xảy ra hư hỏng, mất mát học viên, sinh viên phải bồi thường theo đơn giá mới mua vào đối với từng loại quân trang, quân phục.

II. HỌC PHÍ VÀ CÁC KHOẢN ĐÓNG GÓP

1. Tiền học phí

Thực hiện thu theo số tín chỉ đăng ký học theo từng đợt học như đối với sinh viên chính quy dài hạn của Trường Đại học Vinh. Định mức học phí thực hiện theo Nghị định số 86/2015/NĐ-CP ngày 02/10/2015 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập từ năm học 2015 - 2016 đến năm học 2020 - 2021 và Trường Đại học Vinh đã cụ thể hóa mức thu theo tín chỉ tại Thông báo số 2479/TB-ĐHV ngày 16/7/2015 quy định tạm thời định mức học phí đào tạo đại học chính quy năm học 2015- 2016 của Trường đại học Vinh.

2. Tiền ở ký túc xá

Học viên, sinh viên phải ở tập trung tại ký túc xá Trường Đại học Vinh cơ sở 2 trong suốt khoá học; định mức thu như sau:

- Phòng ở 08 người (dành cho sinh viên không chuyên): 120.000 đồng/người/tháng;
- Phòng ở 06 người (dành cho sinh viên chính quy và học viên văn bằng 2): 160.000 đồng/người/tháng.

3. Tiền ăn

Được tính theo số ngày ăn thực tế của đợt học (hoặc của tháng) với định mức: 47.000 đồng/học viên, sinh viên/ngày, trong đó bữa sáng: 10.000 đồng; bữa trưa và chiều mỗi bữa 18.500 đồng. Thực đơn, định lượng, khẩu phần ăn hàng ngày được niêm yết công khai tại Nhà ăn Trung tâm GDQP-AN Vinh.

Tiền ăn được thu theo tháng đối với sinh viên chính quy và Văn bằng 2; thu theo đợt học đối với sinh viên không chuyên học GDQP-AN.

4. Tiền thuê quân trang, quân phục

4.1. Đối với sinh viên chuyên ngành GDQP-AN và học viên văn bằng 2:

Thực hiện việc đóng góp kinh phí theo quy định cho từng đợt trang bị và được cấp phát theo năm học và trong suốt quá trình học tập. Việc cấp phát quân trang, quân phục thực hiện tập trung tại kho quân trang, quân phục do Trung tâm Dịch vụ, Hỗ trợ sinh viên và Quan hệ doanh nghiệp quản lý. Học viên, sinh viên tự giặt là, quản lý quân trang quân phục theo quy định.

4.2. Đối với sinh viên không chuyên học GDQP-AN:

Trên cơ sở quy định của Nhà nước đối với sinh viên GDQP-AN về tiêu chuẩn, định mức, số lượng, chủng loại, xuất xứ quân trang, quân phục và đồ dùng cá nhân,

Trường Đại học Vinh tổ chức thu kinh phí để mua sắm tập trung và cấp phát cho sinh viên theo đợt học theo nguyên tắc thu đủ bù chi, khấu hao cho từng lần sử dụng và sau mỗi đợt học sinh viên phải trả lại quân trang quân phục để giặt là và cấp phát cho khóa học tiếp theo.

Kinh phí khấu hao quân trang, quân phục đã bao gồm tiền giặt là 01 lần vào cuối đợt học được tính như sau:

TT	Thời lượng	Mùa hè	Mùa đông
1.	Đợt học kéo dài trong 4 tuần	285.000 đồng/SV	370.000 đồng/SV
2.	Đợt học kéo dài trong 6 tuần	365.000 đồng/SV	475.000 đồng/SV

Học viên, sinh viên làm hư hỏng hoặc làm mất mát quân trang, quân phục phải đền bù theo giá quân trang, quân phục mua vào đầu năm học 2016-2017.

5. Tiền điện, nước

Được tính theo chỉ số công tơ điện, nước tiêu thụ theo các phòng ở ký túc xá nhân với đơn giá theo quy định. Kinh phí được chia đều cho các học viên, sinh viên trong cùng phòng ở ký túc xá.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thời gian thu

1.1. Các khoản thu vào đầu đợt học (đối với các lớp địa trà), đầu tháng (đối với các lớp chính quy và văn bằng 2):

- Học phí;
- Tiền ăn;
- Tiền ở Ký túc xá;
- Tiền quân trang quân phục.

1.2. Các khoản thu vào cuối đợt học:

- Tiền sử dụng điện, nước;
- Tiền đền bù do mất mát, hư hỏng quân trang, quân phục, tài sản.

2. Tổ chức thu

- Tiền ăn, tiền thuê quân trang quân phục, tiền ở ký túc xá được thu trên phần mềm tại phòng thu học phí của Trường Đại học Vinh. Phòng Kế hoạch Tài chính có trách nhiệm thông báo đến từng học viên, sinh viên, phối hợp với các ngân hàng tổ chức thu các khoản nêu trên trước các đợt học.

- Trung tâm GDQP-AN Vinh tổ chức thu tiền ở ký túc xá đối với sinh viên chuyên ngành, học viên văn bằng 2 nộp về phòng Kế hoạch - Tài chính chậm nhất 15 ngày kể từ ngày tập trung đợt học hoặc ngày đầu tiên của tháng. Kết thúc tháng hoặc đợt học, Trung tâm GDQP-AN Vinh căn cứ lượng điện, nước tiêu thụ tại các phòng ở ký túc xá để thu tiền; căn cứ việc làm hư hỏng, mất mát cơ sở vật chất để thu kinh phí

đèn bù và chậm nhất 15 ngày kể từ ngày kết thúc tháng hoặc đợt học phải tổng hợp và nộp về phòng Kế hoạch - Tài chính theo quy định.

- Trung tâm Dịch vụ, Hỗ trợ sinh viên và Quan hệ doanh nghiệp có trách nhiệm quản lý, cấp phát quân trang quân phục, báo đặt suất ăn và giám sát chế độ ăn uống của học viên, sinh viên; tổ chức các hoạt động hỗ trợ học viên, sinh viên tại Trung tâm GDQP-AN Vinh; thu kinh phí đèn bù hư hỏng, mua mứt quân trang quân phục vào cuối đợt học và tổng hợp, báo cáo, nạp kinh phí về Trường Đại học Vinh khi quyết toán các đợt học; phối hợp với Nhà ăn, đơn vị giặt là để thanh quyết toán kinh phí sau mỗi đợt học.

Ngoài các khoản thu trên, các đơn vị không được phép thu thêm bất cứ một khoản nào khác. Trường hợp có điều chỉnh mức thu, Trường Đại học Vinh sẽ có thông báo chính thức bằng văn bản được Ban Giám hiệu Trường Đại học Vinh ký duyệt. Học viên, sinh viên tuyệt đối không đóng tiền khi không có văn bản quy định do Ban Giám hiệu Trường Đại học Vinh ký ban hành.

Quy định này có hiệu lực kể từ ngày 01/12/2016 và được áp dụng đôi với học viên, sinh viên Trường Đại học Vinh.

Yêu cầu Thủ trưởng các đơn vị liên quan triển khai thực hiện./.

[Signature]

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ GD&ĐT (để b/c);
- Bộ CHQS tỉnh Nghệ An (để b/c);
- Hiệu trưởng (để b/c);
- Lưu HCTH, KHTC, ĐTLT

**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**



TS. Trần Tú Khánh



PHỤ LỤC

(Kèm theo Thông báo số 310 /TB-ĐHV ngày 02 tháng 12 năm 2016)

TT	Danh mục	Đvt	Số lượng	Đơn giá	Định mức khấu hao 2016-2017 cho các đợt học 4 tuần	Định mức khấu hao 2016-2017 cho các đợt học 6 tuần	Các đợt học mùa hè		Các đợt học mùa đông		Ghi chú
							Chi phí sử dụng cho 1 đợt học 4 tuần	Chi phí sử dụng cho 1 đợt học 6 tuần	Chi phí sử dụng cho 1 đợt học 4 tuần	Chi phí sử dụng cho 1 đợt học 6 tuần	
1	Quân phục K03	Bộ	2	340,000	6	4	56,667	85,000	56,667	85,000	
2	Áo bông	Cái	1	480,000	10	8			48,000	60,000	
3	Dây lưng	Cái	1	35,000	10	8	3,500	4,375	3,500	4,375	
4	Mũ tai bèo	Cái	1	35,000	5	4	7,000	8,750	7,000	8,750	
5	Giày vải cao cổ	Cái	1	90,000	5	4	18,000	22,500	18,000	22,500	
6	Ba lô	Cái	1	195,000	10	8	19,500	24,375	19,500	24,375	
7	Vỏ chǎn	Cái	1	185,000	6	4	30,833	46,250	30,833	46,250	
8	Màn tuyn	Cái	1	90,000	10	8	9,000	11,250	9,000	11,250	
9	Chiếu nhựa	Cái	1	80,000	6	4	13,333	20,000	13,333	20,000	
10	Gối	Cái	1	80,000	6	4	13,333	20,000	13,333	20,000	
11	Ruột chǎn bông	Cái	1	255,000	10	8			25,500	31,875	
12	Chậu giặt Inox	Cái	1	125,000	10	8	12,500	15,625	12,500	15,625	
13	Xô nhựa	Cái	1	70,000	10	8	7,000	8,750	7,000	8,750	
14	Giá để giày dép	Cái	1	70,000	30	24	2,333	2,917	2,333	2,917	
15	Chổi quét nhà	Cái	1	25,000	3	2	8,333	12,500	8,333	12,500	
16	Chổi cọ vệ sinh	Cái	1	45,000	10	8	4,500	5,625	4,500	5,625	
17	Xô rác vệ sinh	Cái	1	40,000	10	8	4,000	5,000	4,000	5,000	
18	Giặt là QTQP mùa hè	Đợt	1	75,000			75,000	75,000			
19	Giặt là QTQP mùa đông	Đợt	1	90,000					90,000	90,000	
	Tổng cộng						284,833	367,917	373,333	474,792	
	Làm tròn						285,000	365,000	370,000	475,000	